

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 26-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;

2. Ông Lương Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Võ Trung H, sinh năm 2000, tại tỉnh H; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã Đ, thành phố N, tỉnh H; chỗ ở: Khu phố 3A, phường T, thị xã B, tỉnh B. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh L1 và bà Huỳnh Thị T1.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 06/9/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 3.872.500 đồng; liên đới bồi thường cho chị Trần Thị T3 số tiền 37.100.000 đồng, anh Dương Quốc T4 số tiền 7.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị G số tiền 13.300.000 đồng, chị Nguyễn Thị T5 số tiền 14.850.000 đồng, anh Nguyễn Trương Phi số tiền 5.200.000 đồng. Ngày 24/4/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 06/11/2018, bị cáo chấp hành xong án phí sơ thẩm. Đối với phần bồi thường dân sự, các bị hại không có đơn thi hành án.

Ngày 17/7/2023, bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Thế S, sinh năm 1993, tại tỉnh Đ; hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, phường B, quận B, thành phố H; chỗ ở: Khu phố 3A, phường T, thị xã B, tỉnh B. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh V và bà Nguyễn Thị T2.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15/11/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 10/8/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 17/3/2017, bị cáo chấp hành xong án phí.

- Ngày 23/4/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 435 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 28/4/2022, bị cáo chấp hành xong.

Ngày 17/7/2023, bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Hoàng N, sinh năm 1991, tại Thành phố H; hộ khẩu thường trú: Khu phố 9, phường B, quận B, Thành phố H; chỗ ở: Khu phố 9, phường B, quận B, Thành phố H. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công M1 và bà Trương Thị O.

Tiền án, tiền sự: Không

Ngày 14/7/2023, bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay.

- Bị hại:

1. Nguyễn Văn K, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 9, khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh B (vắng mặt).

2. Trần Đăng K1, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 1, khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh B (yêu cầu xét xử vắng mặt).

3. Lý Thị Thanh H1, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 25, ĐX 054, tổ 28, khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh B (có yêu cầu xét xử vắng mặt).

4. Đặng Quốc T, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ 2, khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B (có yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Hồ Thị M, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh B (vắng mặt).

2. Phạm Đức L, sinh năm 1961; địa chỉ: Khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh B (vắng mặt).

3. Huỳnh Lưu N, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh B (có yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Trung H, Phạm Thế S và Trần Hoàng N là bạn bè quen biết với nhau, đều là đối tượng sử dụng ma túy. Do không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, từ ngày 02/7/2023 đến ngày 15/7/2023, H, S và N đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Vụ 1: Tối ngày 02/7/2023 và rạng sáng ngày 03/7/2023, N đang ở phòng số 01 nhà nghỉ 405 thuộc khu phố 3A, phường T, thị xã B, tỉnh B thì S và H đến. S vào thuê phòng số 02, còn H thuê phòng số 03 để ở rồi cùng nhau đi qua phòng của N bàn bạc với nhau đi trộm cắp tài sản. S chuẩn bị dụng cụ để trộm cắp gồm: 01 túi đeo chéo bên trong có kim đầu đẹp, kim đầu nhọn, 01 tua vít đẹp, 01 tua vít 03 cạnh. Sau đó, H điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đỏ (không rõ biển số xe) chở S và N đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 03 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Văn K thuộc khu phố 3, phường T Định, thị xã Bến Cát, cả ba phát hiện phía trong sân có dựng chiếc xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ, biển số 61G1-428.67 nên S kêu H dừng xe lại ngồi cạnh giới rồi S và N xuống xe đi lại, lấy cây kim mang theo cùng nhau cắt ổ khóa cổng. Sau đó, N và S mở cửa đi vào trong sân dắt chiếc xe Wave RSX ra ngoài để H dùng tua vít mở mặt nạ xe ra rồi tháo dây điện, đề nổ máy. Sau đó, N điều khiển xe mô tô vừa trộm được về nhà nghỉ 405 trước, còn H điều khiển xe Wave màu đỏ chở S chạy đi tìm tài sản để trộm tiếp nhưng được nên về lại nhà nghỉ 405. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, N điều khiển xe mô tô Wave RSX màu đỏ, biển số 61G1-428.67 vừa trộm được đi đến khu vực đường Cộng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) được 3.000.000 đồng. Sau đó, N quay về nhà nghỉ 405 và chia cho H, S mỗi người 1.000.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 94 ngày 19/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen biển số 61G1 – 428.67 trị giá 6.375.000 đồng.

- Vụ 02: Khoảng 18 giờ ngày 12/7/2023, S và H đi qua phòng số 01 của N để nói chuyện. Tại đây, H rủ S đi trộm cắp tài sản, N xin đi theo thì S và H nói N ở lại do không có xe, khi nào trộm được tài sản sẽ mang về chia cho N thì N đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius (không rõ biển số) chở S đi dọc đường Quốc lộ 13 thì phát hiện nhà của anh Trần Đăng K1 thuộc khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh B, không có ai ở nhà do khóa cửa ngoài nên H dừng xe lại. S xuống xe đi lại dùng kim cộng lực cắt ổ khóa rồi H dắt xe vào trong nhà để tránh bị phát hiện. Sau đó, S và H cùng lục tìm lấy được: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nho, biển số 61F5 – 5015; 01 máy Laptop Dell Inspiron 1527; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy note 8 màu xám 256Gb; 01 điện thoại di động Iphone 4S 32Gb màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 5S 32Gb màu trắng. 01 điện thoại di động Iphone 3GS 32Gb màu trắng; 01 điện thoại di

động Nokia E71 màu đỏ; 01 điện thoại di động Nokia 520 màu đỏ; 01 điện thoại di động Black Berry B8700 màu xám; 01 ổ cứng SSD Intel 120GB; 02 ổ cứng box hiệu SSK 500Gb. Tài sản lấy được, S bỏ vào ba lô, sau đó điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius (không rõ biển số), còn H điều khiển xe mô tô vừa trộm được chạy về nhà nghỉ 405. Đến nơi, H gọi N dậy và dắt xe Dream biển số 61F5 – 5015 vào phòng N để. Lúc này, N biết là xe trộm cắp được nhưng không nói gì. Đối với số tài sản trộm được còn lại, S đem qua để ở phòng số 02 của S.

Theo Kết luận định giá tài sản số 94 ngày 19/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nho biển số 61F5 – 5015, số khung: MX10099091029, số máy: HD1P50FMG99223631 trị giá 3.233.000 đồng; 01 (một) máy Laptop Dell Inspiron 1527 trị giá 2.900.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy note 8 màu xám 256Gb trị giá 1.677.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone 4S 32Gb màu trắng trị giá 633.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone 5S 32Gb màu trắng trị giá 867.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone 3GS 32Gb màu trắng trị giá 433.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Nokia E71 màu đỏ trị giá 117.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Nokia 520 màu đỏ trị giá 367.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Black Berry B8700 màu xám trị giá 233.000 đồng; 01 (một) ổ cứng SSD Intel 120GB trị giá 467.000 đồng; 02 (hai) ổ cứng box hiệu SSK 500Gb trị giá 933.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 11.850.000 đồng.

- Vụ 3: Khoảng 00 giờ ngày 14/7/2023, H rủ S và N đi trộm cắp tài sản rồi điều khiển xe mô tô hiệu Dream biển số 61F5 – 5015 trộm được trước đó (vụ 2) chở S, còn N điều khiển xe Sirius (không rõ biển số) chạy đi. Khi cả ba đi đến đoạn đường ĐX 054, phường P, thành phố T thì phát hiện nhà chị Lý Thị Thanh H1 có chiếc xe mô tô hiệu Vision màu đỏ biển số 60F1-050.26 dựng trong sân nên dừng xe lại. S và N đứng ngoài cảnh giới, còn H đi lại, dùng kim cộng lực cắt ổ khóa cổng rồi mở cửa đi vào dắt xe mô tô hiệu Vision ra ngoài. Sau đó, S điều khiển xe vừa trộm được đem về nhà nghỉ 405 để ở phòng S thuê.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H đưa điện thoại Samsung Note 8 vừa trộm được (vụ 2) cho N sử dụng. Sau đó, N đổi 02 biển số của xe Dream (vụ 3) và xe Vision (vụ 2) cho nhau rồi, điều khiển xe Vision gắn biển số 61F5 – 5015, đem điện thoại di động Samsung note8 đến tiệm điện thoại Minh Anh 2, tại đường XC7, phường M, thị xã B, tỉnh B do anh Hà Trung H2 (sinh năm 1990, nơi thường trú: thôn V, xã C, huyện P, tỉnh B) làm chủ, để chạy lại chương trình.

Đối với bị hại Trần Đăng K1, sau khi bị chiếm đoạt tài sản đã đến Công an phường T Định trình báo. Công an phường T tiến hành dò xét định vị của điện thoại Samsung Note 8 phát hiện điện thoại đang ở tiệm điện thoại Minh Anh 2. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision gắn biển số 61F5 – 5015 chạy đến tiệm điện thoại Minh Anh 2 để lấy điện thoại thì bị lực lượng Công an phường T mời về trụ sở làm việc.

Đối với S và H, không thấy N quay về nên nghi ngờ N bị Công an bắt nên cả hai để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream trộm được (vụ 2) lại nhà nghỉ 405 rồi đến thuê phòng số 101, nhà nghỉ M, tại khu phố 3A, phường T, thị xã B, tỉnh B để ở.

Theo Kết luận định giá tài sản số 249 ngày 11/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: xe mô tô hiệu Vision màu đỏ biển số 60F1-050.26 trị giá 14.000.000 đồng.

- Vụ 04: Khoảng 23 giờ ngày 15/7/2023, H và S đang ở nhà nghỉ Minh An thì H rủ S đi trộm cắp tài sản. S đồng ý và mang theo 01 cây kim cộng lực, 01 cây vít 03 cạnh bỏ vào giỏ xách màu đen. Sau đó, H điều khiển xe mô tô, hiệu Vision (mượn của bạn không nhớ biển số) chở S đi tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 02 giờ ngày 16/7/2023, khi cả hai đến trước cửa hàng điện thoại di động Quốc T tại khu phố 2, phường T Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương do anh Đặng Quốc T làm chủ, thì phát hiện cửa khóa ngoài nên dừng xe lại. S đứng canh giới, còn H dùng kim cộng lực cắt ổ khóa. Sau khi cắt được ổ khóa, cả hai vào trong lục tìm lấy được: 01 (một) máy tính IMAC 5K 27 INCH 2018 hệ điều hành I5 dung lượng 512 GB màu trắng; 01 (một) máy tính Macbook pro I5 128GB năm 2015 màu trắng; 01 (một) máy Pos quét thẻ tín dụng màu xanh đen; 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 màu đen 128 GB; 01 (một) máy Ipad Gen 6 màu trắng màn hình 9.7 Inch; 01 (một) máy in hóa đơn tính tiền In Kpos màu đen. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở S và tài sản lấy được mang về nhà nghỉ Minh An cất giấu. Đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày, H nhắn tin qua mạng xã hội với bạn tên Phước (Không rõ nhân thân lai lịch) đến nhà nghỉ Minh An đem 01 điện thoại hiệu Iphone 11, 01 máy tính bảng hiệu Ipad Gen 6 và 01 cái máy quét thẻ mang đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài.

Đối với anh Đặng Quốc T, sau khi phát hiện mất tài sản, anh T đến Công an phường T Định trình báo. Công an phường T Định tiến hành dò định vị điện thoại của anh T bị mất trộm, phát hiện điện thoại ở nhà nghỉ Minh An. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Minh An phát hiện S và H đang ở phòng số 101 cùng tang vật của vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 94 ngày 19/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 (một) máy tính IMAC 5K 27 INCH 2018 hệ điều hành I5 dung lượng 512 GB màu trắng trị giá 32.333.000 đồng; 01 (một) máy tính Macbook pro I5 128GB năm 2015 màu trắng trị giá 9.000.000 đồng; 01 (một) máy Pos quét thẻ tín dụng màu xanh đen trị giá 5.833.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 màu đen 128 GB trị giá 7.000.000 đồng; 01 (một) máy Ipad Gen 6 màu trắng màn hình 9.7 Inch có giá 6.667.000 đồng; 01 (một) máy in hóa đơn tính tiền In Kpos màu đen có giá 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 64.833.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) cặp màu đen.

- + 01 (một) kèm cọng lực màu đỏ đen.
- + 01 (một) cây vít ba cạnh.
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh ngọc của H.
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím của N.
- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110 màu trắng đen của Sdùng.
- + 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen đỏ, biển số 76P1 – 121.53 , số máy JK03E7673660, số khung RLHJK032XNZ053710 của H.
- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nho, số khung: MX10099091029, số máy: HD1P50FMG99223631
- + 01 (một) biển số 61F5 – 5015.
- + 01 (một) máy Laptop Dell Inspiron 1527.
- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy note 8 màu xám 256Gb.
- + 01 (một) điện thoại di động Iphone 5S 32Gb màu trắng có giá 867.000đ.
- + 01 (một) ổ cứng SSD Intel 120GB.
- + 01 (một) máy tính IMAC 5K 27 INCH 2018 hệ điều hành I5 dung lượng 512 GB màu trắng.
- + 01 (một) máy tính Macbook pro I5 128GB năm 2015 màu trắng.
- + 01 (một) máy in hóa đơn tính tiền In Kpos màu đen.
- + 01 (một) Vision màu đỏ, số khung: F33E – 0381692, số máy: 318DY – 310820.
- + 01 (Một) biển số 60F1-050.26.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Võ Trung H, Phạm Thế S và Trần Hoàng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

* Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen đỏ, biển số 76P1–121.53, số máy JK03E7673660, số khung RLHJK032XNZ053710 là của chị Hồ Thị M cho Võ Trung H mượn xe đi công việc cá nhân. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nho, số khung: MX10099091029, số máy: HD1P50FMG99223631; 01 (một) biển số 61F5 – 5015 do Phạm Đức L đứng tên đăng ký, cho anh Trần Đăng K1 sử dụng.

Ngày ngày 18/9/2023 và ngày 04/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, thành phố Thủ Dầu Một đã xử lý vật chứng giao trả:

- Xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen đỏ, biển số 76P1 – 121.53 cho chị Hồ Thị M.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nho, 01 biển số 61F5 – 5015 cho ông Phạm Đức L.

- 01 (một) máy Laptop Dell Inspiron 1527; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy note 8 màu xám 256Gb; 01 (một) ĐTDĐ Iphone 5S 32Gb màu trắng; 01 (một) ổ cứng SSD Intel 120GB cho anh Trần Đăng K1.

- 01 (một) máy tính IMAC 5K 27 INCH 2018 hệ điều hành I5 dung lượng 512 GB màu trắng; 01 (một) máy tính Macbook pro I5 128GB năm 2015 màu trắng; 01 (một) máy in hóa đơn tính tiền In Kpos màu đen cho anh Đặng Quốc T.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HondaVision màu đỏ, số khung: F33E – 0381692, số máy: 318DY – 310820 cho Huỳnh Lưu N là chồng của Lý Thị Thanh H1.

* Về trách nhiệm dân sự: các bị hại yêu cầu Trần Hoàng N, Võ Trung H và Phạm Thế S bồi thường trị giá các tài sản bị chiếm đoạt chưa thu hồi được như kết luận định giá tài sản.

* Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 (một) cặp màu đen, 01 (một) kèm cộng lực màu đỏ đen, 01 (một) cây vít ba cạnh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh ngọc, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110 màu trắng đen là công cụ, phương tiện phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSBC ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Võ Trung H và Phạm Thế S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình tố tụng, bị hại Đặng Quốc T có đơn tự nguyện không yêu cầu các bị cáo thanh toán giá trị tài sản chiếm đoạt, và đề nghị Tòa án xét xử các bị cáo với mức án nghiêm khắc.

*** Tại phiên tòa:**

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ N quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội vai trò của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Võ Trung H.

- Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Thế S.

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Hoàng N.

Xử phạt bị cáo Võ Trung H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế S từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng N từ 01 năm 10 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự các bị cáo có ý kiến: Đồng ý bồi thường cho các bị hại theo Kết luận định giá tài sản (đối với các tài sản chưa thu hồi được).

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay KH nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo H, S và N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/7/2023 đến ngày 15/7/2023, tại khu vực phường T, thị xã B và khu vực phường P, thành phố T, tỉnh B, Trần Hoàng N, Võ Trung H và Phạm Thế S đã có hành vi nhiều lần cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản:

Cụ thể:

- Vụ 1: Khoảng 03 giờ 15 phút ngày 03/7/2023, các bị cáo H, S, N cùng nhau lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Wave RSX màu đỏ, biển số 61G1-428.67 của anh Nguyễn Văn K tại khu phố 3, phường T, thị xã B trị giá 6.375.000 đồng

- Vụ 02: Khoảng 18 giờ ngày 12/7/2023, H rủ S đi trộm cắp tài sản, N xin đi theo thì S và H nói N ở lại do không có xe, khi nào trộm được tài sản sẽ mang về chia cho N thì N đồng ý. Sau đó, H cùng S vào nhà của anh Trần Đăng K1 thuộc khu phố 4, phường T Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nho, biển số 61F5 – 5015; 01 máy Laptop Dell Inspiron 1527; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy note 8 màu xám 256Gb; 01 điện thoại di động Iphone 4S 32Gb màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 5S 32Gb màu trắng. 01 điện thoại di động Iphone 3GS 32Gb màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia E71 màu đỏ; 01 điện thoại di động Nokia 520 màu đỏ; 01 điện thoại di động Black Berry B8700 màu xám; 01 ổ cứng SSD Intel 120GB; 02 ổ cứng box hiệu SSK 500Gb.

Tài sản lấy được, H điều khiển xe mô tô vừa trộm được chạy về nhà nghỉ 405 và gọi N dậy và dắt xe Dream biển số 61F5 – 5015 vào phòng N để. Đối với số tài sản trộm được còn lại, S đem qua để ở phòng số 02 của S. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 11.850.000 đồng.

- Vụ 3: Khoảng 00 giờ ngày 14/7/2023, H cùng S và N vào nhà chị Lý Thị Thanh H1 tại đường DX 054, phường P, thành phố T lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Vision màu đỏ biển số 60F1-050.26 trị giá 14.000.000 đồng.

- Vụ 04: Khoảng 23 giờ ngày 15/7/2023, (N đã bị bắt), H cùng S vào cửa hàng điện thoại di động Quốc T tại khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B lấy trộm 01 (một) máy tính IMAC 5K 27 INCH 2018 hệ điều hành I5 dung lượng 512 GB màu trắng; 01 (một) máy tính Macbook pro I5 128GB năm 2015 màu trắng; 01 (một) máy Pos quét thẻ tín dụng màu xanh đen; 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 màu đen 128 GB; 01 (một) máy Ipad Gen 6 màu trắng màn hình 9.7 Inch; 01 (một) máy in hóa đơn tính tiền In Kpos màu đen. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 64.833.000 đồng.

Như vậy, Võ Trung H và Phạm Thế S tham gia 04 lần chiếm đoạt tài sản tổng trị giá 97.058.000 đồng. Trần Hoàng N tham gia 03 lần, chiếm đoạt tài sản tổng trị giá 32.225.000 đồng.

Các bị cáo H, S và N đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Hành vi của các bị cáo H, S đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 58/CT-VKSBC ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Võ Trung H và Phạm Thế S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gây tâm lý hoang mang cho người dân. Xét vai trò thì bị cáo H tích cực nhất so với các bị cáo còn lại. Bị cáo S tích cực thực hiện hành vi phạm tội hơn so với bị cáo N. Do vậy, HĐXX căn cứ vai trò của từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy cần xử các bị cáo hình phạt tù mới đảm bảo răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tất cả các bị cáo đều “phạm tội 02 lần trở Ln” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Võ Trung H có tình tiết “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, tất cả các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát sẽ áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Văn K số tiền 6.375.000 đồng (tương đương giá trị xe mô tô Wave RSX màu đỏ, biển số 61G1-428.67 mà các bị cáo đã chiếm đoạt, nhưng chưa thu hồi được).

Các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại Trần Đăng K1 số tiền 3.183.000 đồng (tương đương giá trị các vật dụng, tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt, nhưng chưa thu hồi được).

Riêng bị hại Đặng Quốc T tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên HĐXX không đề cập xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Các tài sản thu hồi đã trả lại cho các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với: 01 (một) cặp màu đen, 01 (một) kèm cộng lực màu đỏ đen, 01 (một) cây vít ba cạnh, 01 (một) điện thoại di động

nhãn hiệu Realme màu xanh ngọc, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1110 màu trắng đen (là những công cụ, phương tiện phạm tội).

[8] Xét ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào:

Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Võ Trung H;

Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Thế S;

Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Hoàng N;

Các Điều: 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo;

Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đối với các bị cáo;

Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Trung H, Phạm Thế S và Trần Hoàng N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Võ Trung H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/7/2023.

Xử phạt bị cáo Phạm Thế S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/7/2023.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/7/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc các bị cáo Võ Trung H, Phạm Thế S và Trần Hoàng N có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn K số tiền 6.375.000 đồng.

Buộc các bị cáo Võ Trung H, Phạm Thế S và Trần Hoàng N có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại Trần Đăng K1 số tiền 3.183.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với: 01 cặp màu đen; 01 kèm còng lực màu đỏ đen; 01 cây vít ba cạnh; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh (máy bị trầy xước, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu tím 1280 (máy không có pin, không kiểm tra được số IMEI); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1110i, màu trắng đen (máy bị trầy xước, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 27/02/2024 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục THADS thị xã Bến Cát).

5. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Võ Trung H, Phạm Thế S và Trần Hoàng N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Võ Trung H, Phạm Thế S và Trần Hoàng N có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền 477.900 đồng.

6. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Phước Thành

